TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ	*Than Uyên, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản N H, xã M K, huyện Th U, tỉnh L Ch.

- Bị đơn: Anh Lường Văn S, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản P L, xã T M, huyện Th U, tỉnh L Ch.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị H và anh Lường Văn S.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Lường Văn S thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con chung: Chị Lò Thị H và anh Lường Văn S có hai con chung chưa thành niên là Lường Văn Ph, sinh ngày 15/8/2012 và Lường Thị M, sinh ngày 28/8/2014. Chị Lò Thị H và anh Lường Văn S thỏa thuận như sau:

Giao cho chị Lò Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lường Thị M cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không bị mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Giao cho anh Lường Văn S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lường Văn Ph cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không bị mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Lò Thị H và anh Lường Văn S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Chị Lò Thị H và anh Lường Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

- Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Lò Thị H và anh Lường Văn S, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lò Thị H và anh Lường Văn S mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự chị Lò Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí mà anh Lường Văn S phải nộp. Tổng cộng chị Lò Thị H phải nộp là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Xác nhận chị Lò Thị H đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001236 ngày 05/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, nay chuyển 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* thành án phí dân sự sơ thẩm, chị Lò Thị H được trả lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- UBND xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu